

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Có đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tại mục 1.2.2 chương V E-HSMT, có catalogue kèm theo để đối chiếu.	Đạt
	Không có đặc tính kỹ thuật hoặc một tiêu chí không đáp ứng yêu cầu tại mục 1.2.2 chương V E-HSMT, không có catalogue kèm theo.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt sản phẩm hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt sản phẩm hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt sản phẩm hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa	Tiến độ cung cấp ≤ 60 ngày	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:	<p>Thời gian bảo hành ≥ 03 năm chính hãng tại Việt Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hóa; - Nhà thầu phải chi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ 24/24, người phụ trách của trụ sở bảo hành; và cam kết trong thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư/Chủ sử dụng (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết), nhà thầu phải bắt đầu thực hiện sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót - Nhà thầu có cam kết (hoặc có đại diện được ủy quyền) sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ kiện 	

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	
	<p>Thời gian bảo hành < 03 năm chính hãng tại Việt Nam</p> <p>- Nhà thầu không trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hóa;</p> <p>- Nhà thầu không chỉ rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ 24/24, người phụ trách của trụ sở bảo hành; và cam kết trong thời gian 8 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư/Chủ sử dụng (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết), nhà thầu phải bắt đầu thực hiện sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót</p> <p>- Nhà thầu không có cam kết (hoặc không có đại diện được ủy quyền) sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ kiện thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng</p>	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường;	Sản phẩm lắp đặt, cung cấp có cam kết thích ứng về địa lý và môi trường	Đạt
	Sản phẩm lắp đặt, cung cấp không có cam kết thích ứng về địa lý và môi trường	Không đạt
6. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp có cam kết không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không có cam kết không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Không đạt
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Nhà thầu có quy trình chạy thử, hướng dẫn sử dụng và đào tạo, chuyển giao công nghệ cho chủ đầu tư (đơn vị sử dụng)	Đạt
	Nhà thầu không có quy trình chạy thử, hướng dẫn sử dụng và đào tạo, chuyển giao công nghệ cho chủ đầu tư (đơn vị sử dụng)	Không đạt
8. Tính hợp lệ của hàng hóa	<p>- Cam kết các thiết bị hàng hóa phải đảm bảo mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây;</p> <p>- Cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), giấy chứng nhận chất lượng (C/Q), danh mục đóng gói hàng hóa (Packing list), Tờ khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu;</p>	Đạt
	- Không có Bản cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
9. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết không có hợp đồng nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến trước thời điểm đóng thầu. - Nhà thầu không bị kết luận vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến trước thời điểm đóng thầu. - Nhà thầu không có gói thầu tham dự được mời vào thương thảo hợp đồng (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) - Nhà thầu có kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP không vi phạm 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có hợp đồng chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến trước thời điểm đóng thầu. - Nhà thầu bị kết luận vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến trước thời điểm đóng thầu. - Nhà thầu có gói thầu tham dự được mời vào thương thảo hợp đồng (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng). - Nhà thầu có vi phạm kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP 	Không đạt
10. Yêu cầu khác:		
10.1. Biện pháp an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có biện pháp an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có biện pháp an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt 	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Cán bộ trực tiếp triển khai thực hiện gói thầu không được huấn luyện về an toàn điện để bảo an toàn trong quá trình lắp đặt vận hành và bàn giao. Không có tài liệu chứng minh	
10.2. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Nhà thầu có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt	Đạt
	Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt	Không đạt
Kết luận	Cả 10 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát từ 1 đến 10 đều được đánh giá là đạt.